

Số: 169/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 222/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Vân D**, sinh năm 2003; địa chỉ: xóm T, xã C, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 2000; địa chỉ: xóm T, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Vân D và anh Bùi Văn L.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung:

Giao cho chị Bùi Vân D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Minh K, sinh ngày 08/02/2023. Anh Bùi Văn L tự

nguyên cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/ tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 01/2026.

Anh Bùi Văn L có quyền thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở quyền này. Chị D, anh L có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về tài sản chung: Không có

3. Về công nợ: Không có

4. Án phí: Chị Bùi Văn D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005902 ngày 25/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị D đã nộp xong án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV12 - PT;
- THADS tỉnh PT;
- Phòng THADSKV12-PT;
- UBND xã Cao Phong-PT;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu

